



Đắk Lắk

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH ĐẮK LẮK
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

NĂM THỨ NHẤT
SỐ: 98 - Bộ mới
(Số cũ: 7987)
THỨ TƯ, NGÀY 22/10/2025

Tòa soạn: 23 Lê Duẩn, P. Buon Ma Thuột
Điện thoại: 0262.3852383 - Fax: 0262.3810451
Email: toasoan.baodaklak@gmail.com
www.baodaklak.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ I VÀO CUỘC SỐNG

NỖ LỰC “NƯỚC RÚT” cho mục tiêu tăng trưởng

TRANG 6



Tỉnh Đắk Lắk đặt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 từ 8%. Trong ảnh: Chế biến thủy sản xuất khẩu tại một doanh nghiệp của tỉnh Đắk Lắk. Ảnh: PV

Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk kiến nghị nhiều
giải pháp thúc đẩy cải cách thể chế,
nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Trang 3

Gom rác vào bờ, làm sạch
môi trường biển

Trang 7

Học sinh chế tạo máy tách vỏ
sầu riêng bán tự động

Trang 8

Gia tăng giá trị nông sản từ liên kết chuỗi

Hình thành chuỗi giá trị cho nông
sản là cách để nâng cao hiệu quả
sản xuất, năng lực cạnh tranh và gia
tăng giá trị. Theo đó, các khâu từ sản
xuất - chế biến - tiêu thụ sẽ gắn liền
với các chủ thể nông dân - hợp tác
xã - doanh nghiệp - nhà khoa học -
nhà nước trên cơ sở hợp tác, liên kết
và phát triển bền vững.

TRANG 4+5



Chuyển đổi số phải lấy hiệu quả thực chất làm thước đo



Quang cảnh tại điểm cầu Đắk Lắk. Ảnh: Đ. Lan

Sáng 21/10, Bộ KH-CN tổ chức Chương trình chào mừng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025. Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 dự và chủ trì chương trình.

Chương trình được tổ chức trực tiếp tại Hà Nội và trực tuyến tới 34 tỉnh, thành phố trên cả nước. Dự tại điểm cầu Đắk Lắk, đồng chí Đào Mỹ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ngành liên quan dự chương trình.

Chương trình đã đánh giá những kết quả tiêu biểu trên chặng đường chuyển đổi số quốc gia, được khởi động từ năm 2020 đến nay - hành trình 5 năm với nhiều dấu mốc đáng nhớ. Từ khâu nhận thức, xây dựng thể chế, phát triển hạ tầng số đến hình thành Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số, Việt Nam đã bước đầu tạo dựng nền móng vững chắc cho kỷ nguyên số.

Đến nay, hạ tầng số của Việt Nam phát triển mạnh mẽ, mạng viễn thông băng rộng đã phủ tới 99,3% thôn bản; tốc độ internet di động đạt trung bình 146,64 Mb/giây, xếp thứ 20 thế giới; mạng 5G đã bắt đầu được triển khai,

phủ sóng tại 26% khu vực dân cư. Những con số này cho thấy nền tảng hạ tầng của Việt Nam đã sẵn sàng cho giai đoạn bùng nổ dịch vụ số.

Chính phủ số có bước tiến rõ rệt, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình đạt gần 40%, tăng gấp 9 lần so với năm 2019. Xếp hạng Chính phủ điện tử của Việt Nam theo Liên hợp quốc cũng đã tăng 15 bậc so với kỳ công bố năm 2022 - minh chứng cho hiệu quả thực tiễn của các nỗ lực cải cách, số hóa hoạt động công vụ. Nhiều nền tảng số quốc gia đã đi vào vận hành, từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng Dịch vụ công quốc gia đến hạ tầng định danh và xác thực điện tử, tạo nền tảng cho người dân và doanh nghiệp tham gia giao dịch điện tử an toàn, thuận tiện.

Sau 5 năm triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, khái niệm "công dân số" đã trở nên quen thuộc. Đó là những người sử dụng công nghệ, internet một cách có trách nhiệm, hiệu quả và an toàn, góp phần tăng năng suất lao động và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Bước sang giai đoạn 2026 - 2030, chuyển đổi số Việt Nam phải tập trung vào tính thực chất, tạo ra tác động thực tế

đến kinh tế - xã hội, hướng tới kết quả cuối cùng, đo bằng lợi ích mang lại cho người dân, doanh nghiệp và nền kinh tế.

Tại chương trình, Bộ KH-CN tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong chuyển đổi số, đồng thời công bố kết quả xếp hạng mức độ Chuyển đổi số (DTI) năm 2024 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, 5 địa phương dẫn đầu xếp hạng chỉ số DTI năm 2024 lần lượt là: Hà Nội, Huế, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hóa.

Phát biểu kết luận tại chương trình, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng nhấn mạnh: Quan điểm xuyên suốt trong chuyển đổi số là lấy người dân là mục tiêu, là trung tâm, là động lực của tiến trình số hóa quốc gia. Do đó, chuyển đổi số phải thực chất và mang đến hiệu quả thiết thực; các cơ quan, đơn vị cần tái cấu trúc quy trình quản lý, phát triển các nền tảng số bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin. Đồng thời chú trọng phát triển nhân lực số, giúp mỗi cán bộ, công chức và người dân trở thành công dân số thực thụ, chủ động nắm bắt cơ hội, góp phần xây dựng Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số Việt Nam phát triển bền vững.

Đỗ Lan

Phường Đông Hòa khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích đấu tranh phòng chống tội phạm

UBND phường Đông Hòa vừa tổ chức lễ khen thưởng đột xuất cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và trộm cắp tài sản xảy ra ngày 1 và ngày 4/10 tại khu phố 2 của phường, gồm: Tập thể Công an phường, Tổ Cảnh sát phòng chống tội phạm và 5 cá nhân thuộc Công an phường.

Trao quyết định khen

thưởng các tập thể và cá nhân, ông Huỳnh Mỹ Phong, Chủ tịch UBND phường Đông Hòa biểu dương tinh thần dũng cảm, mưu trí, tận tụy của các tập thể và cá nhân thuộc Công an phường, góp phần giữ vững an ninh trật tự, bảo đảm bình yên cuộc sống nhân dân. Đồng thời đề nghị trong thời gian tới, cán bộ, chiến sĩ Công an phường tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, kiên quyết, sáng tạo trong

công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là ma túy, trộm cắp, tin dụng đen, tội phạm mạng. Tăng cường phối hợp giữa Công an phường với các ban ngành, đoàn thể và khu phố trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", kịp thời cung cấp thông tin, tố giác tội phạm.

Minh Huyền

Đại hội đại biểu Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Krông Ana và xã An Ninh Đông nhiệm kỳ 2025 - 2030

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Krông Ana vừa tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Y Giang Gry Niê Knong dự và chỉ đạo đại hội.

Đại hội thảo luận, thống nhất thông qua phương hướng, mục tiêu và chương trình hành động của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Krông Ana, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Theo đó, hằng năm, MTTQ xã tổ chức ít nhất 3 chương trình, nội dung giám sát, phản biện xã hội; có ít nhất 2 cuộc góp ý xây dựng Đảng, chính quyền cùng cấp; mỗi khu dân cư có ít nhất 1 công trình hoặc phần việc tiêu biểu, cụ thể, góp phần xây dựng, phục vụ cộng đồng. Trong nhiệm kỳ phấn đấu huy động Quỹ Vì người nghèo đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao; 100% khu dân cư tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc; tổ chức ít nhất 1 hoạt động liên hoan văn hóa, văn nghệ có tính cộng đồng...

Phát biểu chỉ đạo đại hội, đồng chí Y Giang Gry Niê Knong yêu cầu Ủy ban MTTQ Việt Nam xã tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; có giải pháp cụ thể quan tâm đến đồng bào các dân tộc thiểu số và phát huy truyền thống gần bó "sống tốt đời đẹp đạo" của các tôn giáo trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả, tính thực chất của công tác giám sát và phản biện xã hội, vì mục tiêu phát triển địa phương và bảo vệ quyền, lợi

ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phải nhanh chóng thích nghi với mô hình mới; phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm, rèn luyện, phấn đấu, nâng cao trình độ, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới.

Đại hội đã hiệp thương cử 53 ủy viên tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Krông Ana khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Bà H Năm Niê tiếp tục được tín nhiệm chọn cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Krông Ana nhiệm kỳ 2025 - 2030.

● Ngày 21/10, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Tuy An Đông tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Với phương châm "Đoàn kết - Dân chủ - Trách nhiệm - Đổi mới - Phát triển", trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Tuy An Đông phấn đấu hằng năm tổ chức giám sát ít nhất 2 nội dung, phản biện xã hội từ 2 - 3 dự thảo văn bản của cấp trên. Các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu tổ chức ít nhất 1 hội nghị đối thoại giữa cán bộ, đoàn viên, hội viên với cấp ủy, chính quyền cùng cấp. 100% hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu xây mới, sửa chữa nhà ở được hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà Đại đoàn kết... Đại hội hiệp thương cử 50 vị tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Tuy An Đông nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Vân Anh - Phương Huyền

Vận động hơn 6,3 tỷ đồng ủng hộ nhân dân Cuba

Phó Chủ tịch phụ trách Hội Chữ thập đỏ tỉnh Đắk Lắk Nguyễn Hữu Sừ vừa cho biết, thực hiện Kế hoạch của Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam về việc tổ chức Chương trình vận động ủng hộ nhân dân Cuba nhân kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam - Cuba, kết thúc hơn 2 tháng phát động (13/8 - 16/10), toàn tỉnh có 3.406 lượt tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ nhân dân Cuba, với số tiền hơn 6,3 tỷ đồng. Tỉnh đã chuyển trao toàn bộ số tiền cho Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam để ủng hộ nhân dân Cuba.

Đạt được kết quả trên là nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Thường trực Tỉnh ủy, lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ

Việt Nam tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa Hội Chữ thập đỏ tỉnh với các sở, ban ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang cùng cấp và Đảng ủy, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là sự tham gia hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Bên cạnh đó, Tỉnh Hội đã phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh đưa tin, bài, hình ảnh về các hoạt động tiếp nhận ủng hộ chương trình; phối hợp đặt các pano tuyên truyền ở các nơi thường xuyên tập trung đông người như siêu thị, ngân hàng...; đồng thời tổ chức tuyên truyền, vận động tham gia ủng hộ trên các nền tảng trực tuyến như Facebook, Fanpage, Zalo của Tỉnh Hội với trên 1.500 lượt người theo dõi.

Kim Chi

KỲ HỌP THỨ 10, QUỐC HỘI KHÓA XV

Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk kiến nghị nhiều giải pháp thúc đẩy cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Sáng 21/10, tiếp tục chương trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, các đại biểu tiến hành thảo luận tại tổ về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) năm 2025, dự kiến kế hoạch năm 2026, tình hình ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công và việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội giai đoạn 2021 - 2025.

Tại Tổ thảo luận số 15, các đại biểu Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk nêu nhiều ý kiến tâm huyết, phản ánh từ thực tiễn địa phương, góp phần hoàn thiện chính sách và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Phát biểu tại tổ, Phó Trưởng đoàn chuyên trách phụ trách Đoàn ĐBQH tỉnh Đắk Lắk Nguyễn Thị Thu Nguyệt đánh giá cao kết quả phát triển KT-XH năm 2025, đặc biệt trong bối cảnh cả nước đang vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp và đẩy mạnh chuyển đổi số (CDS). Nền kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, an ninh - chính trị giữ vững, thể chế và cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, đại biểu cũng chỉ ra rằng, cải cách thể chế và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh ở nhiều nơi vẫn chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng. Thủ tục hành chính còn rườm rà, gây khó cho doanh nghiệp. Đại biểu đề nghị Chính phủ tiếp tục đơn giản hóa quy trình, tăng trách nhiệm người đứng đầu, minh bạch trong xử lý hồ sơ,



Toàn cảnh phiên thảo luận tại Tổ 15. (Ảnh do Đoàn ĐBQH tỉnh cung cấp)

nhất là các dự án trọng điểm; cần phân cấp, phân quyền rõ ràng khi vận hành bộ máy hai cấp, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp.

Về khoa học - công nghệ (KH-CN) và CDS, đại biểu Nguyễn Thị Thu Nguyệt cho rằng cần đồng bộ giữa đầu tư hạ tầng số và xây dựng công dân số. Nhiều địa phương đã triển khai mạnh mẽ chính quyền điện tử nhưng người dân vùng sâu, vùng xa vẫn còn hạn chế trong sử dụng dịch vụ số. Do đó, cùng với đầu tư hạ tầng, cần nâng cao kỹ năng số và nhận thức cộng đồng để xây dựng Chính phủ số, xã hội số đồng bộ.

Đối với đầu tư công, đại biểu nhận định tiến độ giải ngân vẫn chậm, nguyên nhân chủ yếu do vướng mắc trong giải phóng mặt bằng. Đại biểu đề xuất Chính phủ nghiên cứu cơ chế tách giải phóng mặt bằng thành dự án riêng

để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm.

Sau hơn 3 tháng vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bộ máy cơ bản ổn định nhưng cấp xã đang phải đảm nhận khối lượng công việc lớn, gánh nhiều nhiệm vụ trước đây thuộc cấp trung gian. Đại biểu kiến nghị cần sớm điều chỉnh chính sách tiền lương, đãi ngộ cho công chức cấp xã, tương xứng với trách nhiệm và áp lực công việc; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát trong phân cấp, bảo đảm nguồn lực và quyền hạn được giao đi đôi với trách nhiệm.

Về chính sách phát triển vùng, đại biểu đề nghị Chính phủ sớm tham mưu Bộ Chính trị ban hành nghị quyết mới về phát triển KT-XH, quốc phòng - an ninh cho vùng Duyên hải Nam Trung Bộ - Tây Nguyên, nhằm khai thác

hiệu quả tiềm năng, lợi thế và tăng cường liên kết vùng. Đại biểu cũng đề nghị sớm thành lập Hội đồng điều phối vùng mới để mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản và thu hút đầu tư.

Trong việc triển khai Nghị quyết 57 và Nghị quyết 193 của Quốc hội về KH-CN và CDS, đại biểu cho rằng cần linh hoạt trong phân bổ nguồn lực, tránh quy định cứng 3% tổng chi ngân sách cho tất cả địa phương, vì nhiều tỉnh còn khó khăn, phụ thuộc vào ngân sách Trung ương.

Cùng tham gia thảo luận, đại biểu Dương Bình Phú bày tỏ sự đồng thuận với báo cáo của Chính phủ và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước - lực lượng nòng cốt trong quá trình vận hành bộ máy, hoạch định và thực thi chính sách.

Theo kết quả khảo sát SIPAS của Bộ Nội vụ, mức độ hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính nhà nước những năm gần đây còn cách xa mục tiêu đề ra (mới đạt 83,94% năm 2024 so với mục tiêu 90% vào năm 2025). Điều này cho thấy vẫn còn khoảng cách trong chất lượng phục vụ và năng lực thực thi công vụ.

Đại biểu Dương Bình Phú cho rằng, một bộ phận công chức vẫn còn tâm lý e dè, thiếu chủ động, chưa mạnh dạn đổi mới sáng tạo. Công tác thể chế hóa chủ trương của Đảng về quản lý công chức theo năng lực còn chậm, các tiêu chí đánh giá chưa rõ ràng, công tác tuyển dụng và chế độ đãi ngộ chưa đủ sức thu hút nhân tài.

Để khắc phục, đại biểu đề xuất Chính phủ tiếp tục rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm; đổi mới cơ chế tuyển dụng, thi tuyển minh bạch, công bằng; đẩy mạnh dân chủ công tác đánh giá; điều chỉnh chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng gắn kỹ năng với kết quả đầu ra; đồng thời cải thiện môi trường làm việc, gắn đổi mới tiền lương với hiệu quả và năng lực thực tế.

Buổi chiều cùng ngày, các đại biểu tiếp tục thảo luận tại tổ về các báo cáo công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Chủ tịch nước, Chính phủ, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước, TAND tối cao, Viện KSND tối cao.

Lan Anh

Đoàn công tác Quân khu 5 thăm Đồn Biên phòng Ea H'leo

Đoàn công tác Bộ Tư lệnh Quân khu 5, do Đại tá Lương Đình Chung, Chính ủy Quân khu 5 làm trưởng đoàn vừa đến thăm Đồn Biên phòng Ea H'leo (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Đắk Lắk).

Tại buổi làm việc, đoàn công tác đã nghe đại diện chỉ huy Đồn Biên phòng Ea H'leo báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia; công tác phối hợp với các lực lượng chức năng địa phương trong giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới; công tác đối ngoại biên phòng, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện "mẫu mực, tiêu biểu".

Đại tá Lương Đình Chung, Chính ủy Quân khu 5 biểu dương tinh thần vượt khó, đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của tập thể cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Ea H'leo. Đồng

thời đề nghị đơn vị tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất, gắn bó, nêu cao ý chí quyết tâm, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác; kịp thời nắm chắc tình hình, xử lý hiệu quả các tình huống xảy ra trên biên giới, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới.

Chính ủy Quân khu 5 mong muốn cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Ea H'leo tiếp tục phát huy truyền thống, phẩm chất "Bộ đội Cụ Hồ", chủ động tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần xây dựng khu vực biên giới ổn định, phát triển, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc.

Ngọc Lân

Chủ động ứng phó với bão số 12 và mưa lũ

Để chủ động ứng phó với bão số 12, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã chỉ đạo các đồn, hải đội và trạm kiểm soát biên phòng triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho ngư dân và phương tiện trên biển. Theo đó, các đơn vị duy trì nghiêm quân số trực phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn và ứng phó với các tình huống có thể xảy ra; thường xuyên cập nhật tình hình, diễn biến của bão, chủ động phương án ứng phó. Đồng thời sử dụng hệ thống thông tin liên lạc thông báo cho các chủ phương tiện, ngư dân đang hoạt động trên biển biết diễn biến, hướng di chuyển của bão để chủ động phòng tránh, di chuyển ra khỏi khu vực nguy hiểm.

Bộ đội Biên phòng tỉnh cũng chỉ đạo các đơn vị triển khai phương án bảo đảm an toàn doanh trại, nhà kho, tàu thuyền của đơn vị; phối hợp với chính

quyền địa phương và các lực lượng chức năng rà soát, nắm chắc số lượng tàu thuyền, lao động hoạt động trên biển; vận động ngư dân, lao động trên các bè nuôi trồng thủy sản chủ động gia cố lồng bè, lên bờ tránh trú an toàn trước khi bão đổ bộ, không để xảy ra thiệt hại về người và tài sản.

Theo thông tin từ Bộ đội Biên phòng tỉnh, tính đến chiều 21/10, toàn tỉnh có 437 tàu cá với 2.339 lao động đang hoạt động khai thác hải sản trên biển. Các tàu cá này đang hoạt động tại các khu vực vùng biển quần đảo Trường Sa (105 tàu cá với 587 lao động), từ tỉnh Quảng Ngãi đến TP. Hồ Chí Minh (311 tàu cá với 1.624 lao động), từ Đồng Tháp đến An Giang (21 tàu cá với 128 lao động).

Hiện có 9 tàu vận tải với 81 thuyền viên đang neo đậu trú gió tại vịnh Vũng Rô. Đến thời điểm này, không có phương tiện nào đi vào vùng nguy hiểm của cơn bão.

Ngọc Dung

Gia tăng giá trị nông sản từ liên kết

Hình thành chuỗi giá trị cho nông sản là cách để nâng cao hiệu quả sản xuất, năng lực cạnh tranh và gia tăng giá trị. Theo đó, các khâu từ sản xuất - chế biến nông dân - hợp tác xã - doanh nghiệp - nhà khoa học - nhà nước trên cơ sở hợp tác, liên kết và phát triển bền vững.

Nâng tầm nông sản địa phương

Hải Phong - Thủy Tiên

Nông sản ngày nay không chỉ có vấn đề năng suất, chất lượng mà còn phải chú ý đến khâu chế biến, thương hiệu, mã vùng trồng, thị trường tiêu thụ... Chuỗi liên kết giá trị bền vững dưới sự điều tiết của Nhà nước được xem là hướng đi tất yếu, giúp nâng tầm nông sản địa phương.

Nhà nước kiến tạo và hỗ trợ

Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 khẳng định: “Phát huy lợi thế vùng, miền, địa phương, tổ chức sản xuất kinh doanh nông nghiệp theo chuỗi giá trị, dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo”.

Từ định hướng của Nghị quyết số 19, tỉnh Đắk Lắk đưa ra giải pháp cho nông nghiệp giai đoạn tới, đó là tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, quy mô lớn, hiệu quả bền vững; ưu tiên phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, sinh thái, hữu cơ, carbon thấp. Chú trọng phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với kinh tế tư nhân, khoa học công nghệ và chuyển đổi số, gắn nông nghiệp với du lịch sinh thái, hướng tới hình

thành các chuỗi giá trị, chế biến sâu và phát triển, kết nối thị trường trong nước và xuất khẩu...

Theo ông Nguyễn Đức Thắng, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, hiện nay, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ về khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đang là cú hích mạnh mẽ giúp nhiều địa phương hình thành mô hình sản xuất theo chuỗi, nhất là các sản phẩm chủ lực như cà phê, hồ tiêu, sầu riêng, bắp sinh khối, lúa gạo, thủy sản... Nhà nước hỗ trợ từ 30 - 40% chi phí xây dựng hạ tầng phục vụ liên kết (đường giao thông nội đồng, kho bảo quản, nhà xưởng, hệ thống tưới tiêu...); hỗ trợ chi phí tư vấn, xúc tiến thương mại, chứng nhận chất lượng, truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ đào tạo, tập huấn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ cho các bên tham gia chuỗi... Cùng với đó, UBND tỉnh có Quyết định số 18 về danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ



Đại diện Công ty TNHH Hùng Bang ký kết hợp tác với nông dân để hình thành chuỗi giá trị sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm từ cà rô phi.

Ảnh: M. Duyên



Các hoạt động xúc tiến thương mại đưa sản phẩm nông nghiệp đến gần hơn với người tiêu dùng trong và ngoài nước. Ảnh: M. Duyên

sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 10 về quy định mức hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh.

“Việc khuyến khích hình thành chuỗi liên kết sản xuất không chỉ hướng tới lợi ích kinh tế, mà còn vì mục tiêu bảo vệ

môi trường, đưa nông nghiệp phát triển trong điều kiện thích ứng biến đổi khí hậu. Đặc biệt, trong giai đoạn hội nhập và cạnh tranh mạnh mẽ như hiện nay, chuỗi liên kết giúp quản lý rủi ro tốt hơn, nâng cao trách nhiệm xã hội, tạo cơ hội cho nông sản trong nước hội nhập sâu rộng vào thị trường quốc tế”, ông Thắng chia sẻ thêm.

Tiếp tục đồng hành cùng phát triển

Hợp tác giữa các chủ thể là nền tảng tạo nên chuỗi liên kết bền vững. Khi lợi ích của từng bên được bảo đảm hài hòa, chuỗi liên kết sẽ vận hành hiệu quả, hướng tới mục tiêu đưa nông sản Đắk Lắk khẳng định vị thế trên thị trường trong nước và vươn ra xuất khẩu.

● Bà Đặng Thị Thủy, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chuỗi liên kết bảo đảm lợi ích chung

Nhà nước đầu tư hạ tầng, quy hoạch vùng sản xuất, đồng hành trong xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại... tạo môi trường thuận lợi cho các chủ thể phát huy khả năng của mình. Đồng thời, để kết nối các chủ thể, các sở, ngành tổ chức các hội nghị thảo luận giúp nông dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và chính quyền địa phương tìm được hướng đi thống nhất cho nông sản địa phương.

Nhà nước mong muốn liên kết giúp tăng tương tác giữa các chủ thể để mang lại lợi ích cho tất cả các bên. Trong đó, nông dân không chỉ được thu mua nông sản mà còn được tiếp cận những tiến

bộ khoa học, kỹ thuật để từ đó thay đổi nhận thức và tư duy sản xuất. Doanh nghiệp, hợp tác xã không chỉ ổn định vùng nguyên liệu phục vụ chế biến mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường...

Phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngoài mục tiêu kinh tế còn hướng tới giá trị cao hơn là một nền nông nghiệp an toàn, phát triển bền vững trước biến động của thị trường và biến đổi khí hậu.



● Bà Phạm Thị Hằng Vy, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Vi Long:

Tăng cường hỗ trợ để doanh nghiệp gắn bó với chuỗi liên kết nông nghiệp

Nông sản là sản phẩm có tính mùa vụ nên việc thu mua, vận chuyển nguyên liệu diễn ra trong thời gian ngắn. Nếu hạ tầng giao thông, điện và kho lạnh không bảo đảm, chỉ cần chậm vài giờ là chất lượng giảm, ảnh hưởng lớn đến giá trị sản phẩm.

Vì vậy, Nhà nước cần khuyến khích nông dân tham gia hợp tác xã, hỗ trợ vốn vay ưu đãi, bảo hiểm sản xuất và cơ chế bảo lãnh tín dụng; ưu tiên đầu tư hạ tầng vùng nguyên liệu (giao thông, điện, nước tưới, kho lạnh, nhà sơ chế); xây dựng quỹ tín dụng xanh hoặc quỹ phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc và kết nối thị trường xuất khẩu...



Kết chuỗi

h - tiêu thụ sẽ gắn liền với các chủ thể

Các chủ thể cộng hưởng

Trước định hướng của Đảng, Chính phủ và chính quyền địa phương, các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đang tiên phong đầu tư sản xuất, chế biến, xây dựng thương hiệu nhằm đưa nông sản Đắk Lắk vươn ra thị trường trong nước và thế giới. Bà Phạm Thị Thu Liễu, Giám đốc Công ty TNHH Hùng Bang (Khu công nghiệp Hòa Hiệp, phường Hòa Hiệp), cho biết mô hình nuôi và chế biến cá rô phi của doanh nghiệp được tổ chức theo chuỗi khép kín, với vùng nuôi do 100 nông dân tham gia. Chuỗi liên kết có đơn vị cung cấp giống, đơn vị cung cấp thức ăn, còn công ty đảm nhận chế biến, đóng gói và tiêu thụ sản phẩm. “Thị trường Mỹ, châu Âu đặt ra yêu cầu rất nghiêm ngặt, vì vậy kỹ thuật nuôi phải tuân thủ đúng quy trình. Cá nguyên liệu để phi lê đóng hộp phải đạt trọng lượng 300 - 800 gam; tương ứng với đó là mật độ nuôi, lượng thức ăn và quy trình chăm sóc. “Nếu người nuôi không tham gia chuỗi, không tuân thủ kỹ thuật, chi phí đầu vào sẽ tăng và sản phẩm không thể bán với giá mong muốn”, bà Liễu nói.

Vùng sản xuất tập trung là tiền đề xây dựng mã vùng trồng, vùng nuôi, thuận lợi

cho xuất khẩu chính ngạch. Sự vào cuộc tích cực của chính quyền các cấp cùng các đơn vị sản xuất kinh doanh đã giúp nhiều nông sản được cấp mã vùng trồng. Ông Trần Tấn Khoa, Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp An Nghiệp (xã Tuy An Tây), chia sẻ: “Trên tổng diện tích lúa canh tác gần 500 ha, đơn vị đầu tư nhà kho, lò sấy công nghệ không đảo, xây dựng mã vùng trồng lúa... đưa thương hiệu Gạo thơm Hoa Vàng vào các siêu thị và xuất khẩu. Hiện hợp tác xã bao tiêu toàn bộ diện tích sản xuất lúa thành viên bằng hợp đồng được ký kết từng năm”.

Theo Sở Công Thương, xúc tiến thương mại là cơ hội để sản xuất ra thẳng thị trường bỏ qua khâu trung gian và là con đường ngắn nhất đưa nông sản đến với người tiêu dùng. Đồng thời, đây cũng là nơi mà người trực tiếp sản xuất có cơ hội được kể câu chuyện về sản phẩm của mình gắn với làng quê, vùng sản xuất cho đối tác. Hiện các sản phẩm là nông sản địa phương, được hình thành từ chuỗi liên kết sản xuất đang được các sở, ban ngành, đơn vị và địa phương thúc đẩy xúc tiến thương mại bằng cách đưa đi tham gia các hội chợ trong và ngoài tỉnh, kết nối với các sàn thương mại điện tử và ký kết hợp tác liên vùng...

● Ông Trần Văn Toàn, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp và Du lịch Phú Nông - Buôn Đôn (xã Ea Nuôl):

Nông sản cần được bao tiêu ổn định

Đầu ra tiêu thụ là khâu quan trọng nhất quyết định thành công của chuỗi giá trị nông sản. Nông dân muốn bán nông sản với giá tốt. Doanh nghiệp muốn mua nguyên liệu với chất lượng và số lượng ổn định. Trên thực tế, quá trình mua bán này không phải lúc nào cũng thuận lợi; khi thị trường biến động, nguồn nguyên liệu khan hiếm, nông dân có thể “phá kèo”, doanh nghiệp cũng có thể tự ý ngừng thu mua.

Xác lập liên kết mua bán bằng hợp đồng bao tiêu được xem là ràng buộc có tính pháp lý giúp các chủ thể tăng trách nhiệm cũng như được bảo vệ quyền lợi. Chỉ khi đó nông dân mới yên tâm mở rộng sản xuất, doanh nghiệp cũng sẵn sàng đầu tư cho vùng nguyên liệu.

Hợp tác xã với vai trò là cầu nối sản xuất, tập hợp nông dân nhỏ lẻ thành vùng sản xuất lớn và đại diện ký hợp đồng bao tiêu với doanh nghiệp. Chúng tôi mong muốn Nhà nước, doanh nghiệp có những hỗ trợ cụ thể hơn về cơ chế và giá trong trường hợp nông sản của người dân không được thu mua hoặc mua với giá thấp vì tác động của thị trường.

Minh Duyên - Tuyết Hương (thực hiện)



HIỆU QUẢ THỰC TẾ từ những mối lương duyên

Liên kết giữa các chủ thể trong chuỗi giá trị nông sản khiến bức tranh nông nghiệp địa phương ngày một rõ nét với quy hoạch sản xuất, đầu tư công nghệ, hình thành thương hiệu và tìm kiếm đầu ra ổn định. Từ đây không còn điệp khúc "giải cứu" nông sản vào mỗi vụ thu hoạch, tình trạng được mùa mất giá cũng được giải quyết.

Bạch Vân - Tuyết Hương



Khi sản xuất theo chuỗi, nông dân trồng mía không chỉ được thu mua mà còn được hỗ trợ máy móc thu hoạch mía. Trong ảnh: Thu hoạch mía bằng máy ở xã Sơn Hòa. Ảnh: T. Hương

Giải bài toán tiêu thụ

Xã Sơn Hòa là địa phương có diện tích trồng mía rất lớn. 5 năm qua, diện tích mía ở đây tăng mạnh, từ 7.509 ha năm 2020 lên 8.301 ha năm 2025. Hầu hết người trồng mía ở đây ký hợp đồng bao tiêu với doanh nghiệp, được doanh nghiệp hỗ trợ phân bón, đầu tư máy móc và trợ giá với giá mua vào cao hơn trên thị trường. Mô hình doanh nghiệp làm đầu mối liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ mía nguyên liệu đã và đang giúp nông dân thoát nghèo, vươn lên làm giàu.

Ông K.V.S.R Subbaiah, Tổng Giám đốc Công ty TNHH Công nghiệp KCP Việt Nam, cho biết: “Có mặt trên địa bàn xã Sơn Hòa 25 năm qua, công ty đã thu mua 18,24 triệu tấn mía, chi trả 18.803 tỷ đồng tiền mua mía cho nông dân, đầu tư 4.174 tỷ đồng vào vùng nguyên liệu, hỗ trợ 147 tỷ đồng tiền trợ cấp không hoàn lại cho nông dân, nộp ngân sách nhà nước 1.263 tỷ đồng, đóng góp 87 tỷ đồng cho phát triển nông thôn và các công tác xã hội. Niên vụ 2025 - 2026, sau khi UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thêm 64,261 triệu USD, công ty nâng công suất chế biến lên 15.000 tấn mía cây/ngày, ký hợp đồng bao tiêu cho 13.700 hộ nông dân trên tổng diện tích 30.850 ha”.

Tại xã Xuân Phước, để tìm đầu ra cho cây đậu phộng, Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Xuân Phước xây dựng xưởng ép và đăng ký thương hiệu sản phẩm đậu phộng. “Vụ vừa qua, hợp tác xã liên kết với các hợp tác xã lân cận tiêu thụ thêm 31 tấn đậu phộng, mang về thêm 620 triệu đồng cho bà con. Như vậy, đơn vị không chỉ bao tiêu toàn bộ diện tích trồng đậu phộng cho bà con trong xã mà còn bao tiêu thêm 11 ha đậu phộng của bà con ở một số xã xung quanh...”, ông Nguyễn Dư, Giám đốc Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Xuân Phước, cho biết.

Bắt tay cùng làm, cả doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân đều hưởng lợi. Doanh nghiệp, hợp tác xã có nguồn nguyên liệu ổn định cho chế biến. Người dân yên tâm sản xuất nhờ đầu ra được bao tiêu, giá cả ổn định.

Khai thác đa giá trị

Sự tham gia của nhà khoa học vào chuỗi liên kết giúp tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp khi nông sản không chỉ được khai thác theo cách truyền thống mà còn có cơ hội phát huy đa giá trị. Đó là tạo ra nguồn nguyên liệu ổn định, đồng nhất về chất lượng, giúp hoạt động chế biến và phân phối sản phẩm của doanh nghiệp được thuận lợi.

Trồng bắp lấy hạt là cách làm truyền thống. Từ khi Viện Nghiên cứu Ngô tạo ra giống bắp mới và xây dựng quy trình sản xuất bắp sinh khối thì cây bắp được khai thác cả thân, lá. Nhờ đó giá trị kinh tế của loại cây này cũng tăng thêm 20% so với sản xuất bắp lấy hạt. Đặc biệt, từ cây lương thực phụ trợ sau cây lúa, cây bắp có thể trở thành cây chủ lực trong chăn nuôi gia súc.

Theo Tiến sĩ Nguyễn Hữu Hùng (Viện Nghiên cứu Ngô), giống bắp MG9 và MG19 được trồng thử nghiệm 2 vụ ở các xã Sơn Thành, Tây Hòa, Đồng Xuân, Phú Mỹ... Kết quả, năng suất trên 70 tấn/ha, hàm lượng chất khô từ 28 - 30%, hàm lượng protein hơn 9%, tỷ lệ chất xơ đạt từ 18 - 20% khối lượng chất khô. Tất cả chỉ số này cho thấy bắp sinh khối rất phù hợp để làm thức ăn gia súc. Khai thác giá trị này, Công ty TNHH Trang trại bò sữa công nghệ cao Phú Yên cùng một số doanh nghiệp khác thu mua cho bà con làm nguyên liệu chế biến thức ăn phục vụ chăn nuôi trong tỉnh và xuất khẩu sang Nhật. Với người dân, sau khi được chuyển giao kỹ thuật trồng, ủ chua thức ăn còn có thể sản xuất tại chỗ, bảo đảm nguồn thức ăn cho chăn nuôi hộ gia đình trong những ngày mưa, bão, gió lạnh...

Thực tiễn từ cây mía, cây đậu phộng hay mô hình bắp sinh khối cho thấy, liên kết chuỗi không chỉ giải quyết đầu ra, nâng cao giá trị nông sản mà còn tạo nền tảng cho một nền nông nghiệp hiện đại, bền vững. Khi mỗi chủ thể đều hiểu rõ vai trò của mình trong chuỗi - nông dân sản xuất theo chuẩn, hợp tác xã tổ chức liên kết, doanh nghiệp đầu tư và tiêu thụ, nhà khoa học đồng hành về kỹ thuật - thì mối lương duyên này sẽ tiếp tục phát huy sức mạnh. Đây chính là hướng đi tất yếu để từng bước nâng tầm nông sản địa phương và tăng thu nhập ổn định cho người dân.

Nỗ lực “nước rút” cho mục tiêu tăng trưởng

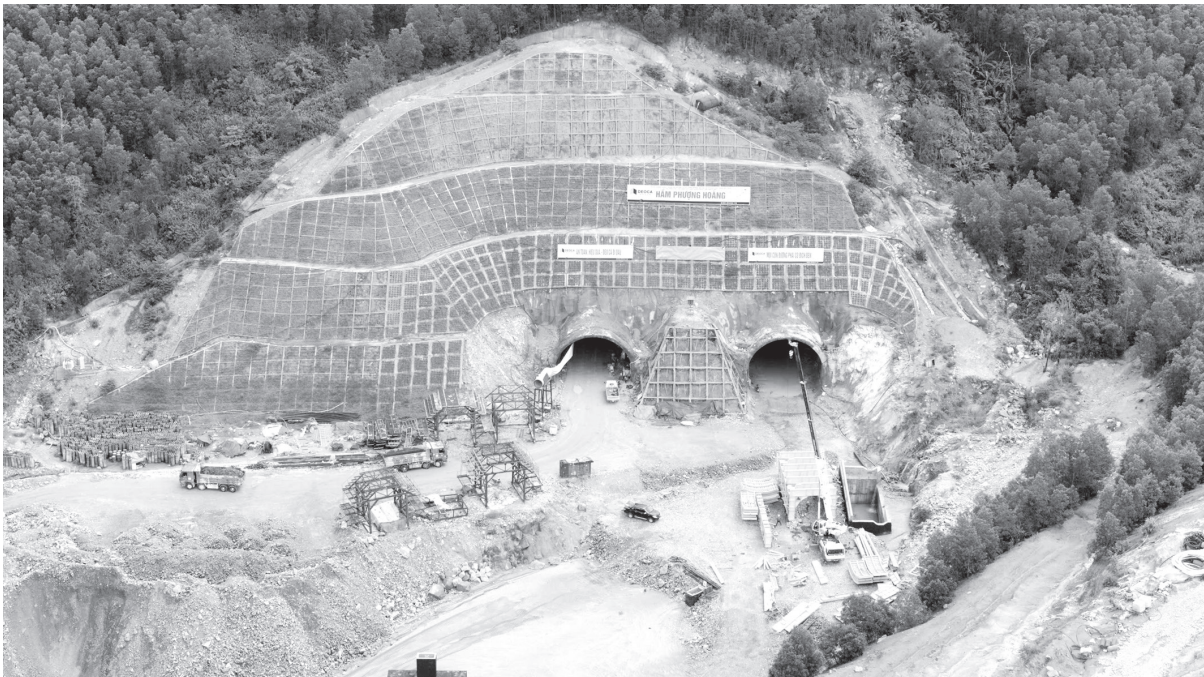
Minh Chi

Tỉnh Đắk Lắk xác định, để đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 từ 8% trong bối cảnh hiện nay là một thách thức khá lớn. Điều này đòi hỏi các cấp, ngành, địa phương phải tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp với tinh thần nỗ lực, khẩn trương, quyết liệt và đổi mới hơn nữa.

Quyết liệt các giải pháp

Theo Thống kê tỉnh, để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả năm 2025 đạt từ 8%, tốc độ tăng trưởng GRDP trong 3 tháng cuối năm phải đạt 10,14%, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản 5,78%, công nghiệp và xây dựng 16,92%, dịch vụ 11,12%. Các chỉ tiêu cần phải hoàn thành để góp phần thực hiện kịch bản tăng trưởng 3 tháng cuối năm là tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 28.920 tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước 4.169 tỷ đồng; chỉ số sản xuất công nghiệp duy trì mức tăng 10%; kim ngạch xuất khẩu đạt 376 triệu USD; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 43.503 tỷ đồng, tổng lượt khách du lịch 165.000 lượt...

Về mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội, UBND tỉnh đề nghị các sở, ngành khẩn trương rà soát, đánh giá việc thực hiện kịch bản tăng trưởng và cập nhật kịch bản điều hành nền kinh tế những tháng cuối năm 2025. Trong đó đặc biệt chú trọng đến các khu vực kinh tế, những động lực tăng trưởng không đạt



Đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án lớn là một trong những giải pháp góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng. Trong ảnh: Thi công hạng mục hầm Phụng Hoàng thuộc cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột. Ảnh: M. Chi

kịch bản để kịp thời đề xuất, điều chỉnh giải pháp thúc đẩy tăng trưởng sát với thực tiễn. Song song với đó là quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai chính quyền địa phương hai cấp; cắt giảm thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát; tăng cường tính tự chủ, sáng tạo của địa phương.

Các sở, ngành, địa phương, chủ đầu tư tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc để các dự án đầu tư ngoài ngân sách sớm hoàn thiện thủ tục đầu tư, đưa dự án vào khai thác, đóng góp cho tăng trưởng của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án hạ tầng động lực, công trình trọng điểm; các giải

pháp thúc đẩy sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo và phát triển năng lượng tái tạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hỗ trợ tiêu thụ và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của tỉnh, có giải pháp kích cầu tiêu dùng, đặc biệt là sử dụng sản phẩm của tỉnh; triển khai có hiệu quả các chương trình, sự kiện trong dịp cuối năm nhằm khai thác hiệu quả hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch, khai thác tối đa dư địa từ du lịch nội tỉnh và các tỉnh lân cận.

Linh hoạt chính sách tài khóa và tiền tệ

UBND tỉnh vừa có văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao

Các sở, ngành khẩn trương rà soát, đánh giá việc thực hiện kịch bản tăng trưởng và cập nhật kịch bản điều hành nền kinh tế những tháng cuối năm 2025. Trong đó đặc biệt chú trọng đến các khu vực kinh tế, những động lực tăng trưởng không đạt kịch bản để kịp thời đề xuất, điều chỉnh giải pháp thúc đẩy tăng trưởng sát với thực tiễn.

hơn nữa hiệu quả điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025. Cụ thể, về chính sách tài khóa, các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, đề xuất với Trung ương để hoàn thiện thể chế, chính sách về thuế phù hợp với tình hình và yêu cầu phát triển của

đất nước, thu nhập của người dân, doanh nghiệp; tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước năm 2025 tăng ít nhất 25% so với dự toán. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, rà soát để cương quyết cắt giảm các khoản chi không thực sự cần thiết. Thanh tra, kiểm tra, chống chuyển giá, đẩy mạnh chuyển đổi số, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách về miễn giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất và các cơ chế, chính sách khác để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, sinh kế. Triển khai quyết liệt, mạnh mẽ, hiệu quả hơn nữa các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm, quy mô lớn, nhất là trong lĩnh vực giao thông, năng lượng, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao... Kịp thời điều chỉnh vốn từ dự án giải ngân chậm sang dự án giải ngân tốt. Phấn đấu cả năm đạt 100% kế hoạch vốn năm 2025.

Về chính sách tiền tệ, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Hồ Thị Nguyên Thảo đề nghị Ngân hàng Nhà nước Khu vực 11 chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân thực hiện những giải pháp về tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(Xem tiếp trang 8)

SỔ TAY

Bỏ thuế khoán, bước chuyển tất yếu trong kỷ nguyên số

Việt An

Theo Đề án “Chuyển đổi mô hình và phương pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh khi xóa bỏ thuế khoán” vừa được Bộ Tài chính phê duyệt, từ ngày 1/1/2026, hơn 5 triệu hộ kinh doanh trên cả nước sẽ không còn nộp thuế theo phương pháp khoán mà chuyển sang nộp thuế theo phương thức kê khai. Đây là bước ngoặt lớn trong tiến trình cải cách quản lý thuế, hướng đến mục tiêu minh bạch, công bằng và hiện đại hóa nền tài chính quốc gia.

Nhiều năm qua, thuế khoán là khái niệm quen thuộc với hàng triệu hộ kinh doanh cá thể. Cơ quan thuế dựa vào doanh thu ước tính, quy mô, địa điểm, mặt hàng để ấn định mức thuế phải nộp. Cách làm này từng phát huy hiệu quả trong giai đoạn nền kinh tế còn nhỏ lẻ, quản lý thủ công. Nhưng khi quy mô sản xuất, thương mại và dịch vụ ngày càng

phát triển, phương pháp khoán dần bộc lộ nhiều bất cập.

Trong bối cảnh đó, việc chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai là bước đi tất yếu, phù hợp với xu thế quản lý hiện đại. Khi các nền tảng công nghệ, hóa đơn điện tử, thanh toán số ngày càng phổ biến, việc kê khai doanh thu, chi phí và nghĩa vụ thuế dựa trên dữ liệu thực tế trở nên khả thi và chính xác hơn. Sự thay đổi này không đơn thuần là kỹ thuật tính thuế, mà là sự thay đổi về tư duy quản lý - từ ước lượng sang dữ liệu, từ quản lý theo cảm tính sang quản lý bằng công nghệ.

Chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai, hộ kinh doanh được khuyến khích sử dụng hóa đơn điện tử, kết nối máy tính tiền, để mọi giao dịch đều được ghi nhận minh bạch. Khi đó, Nhà nước có căn cứ xác thực để quản lý, còn người kinh doanh cũng có cơ sở rõ ràng để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình. Chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai cũng giúp hộ kinh doanh chủ động hơn

trong việc xác định nghĩa vụ tài chính, đồng thời tạo cơ hội tiếp cận tín dụng, mở rộng quy mô. Khi có sổ sách, chứng từ rõ ràng, hộ kinh doanh dễ dàng chứng minh năng lực tài chính để vay vốn, tham gia chuỗi cung ứng, hoặc chuyển đổi lên doanh nghiệp khi đủ điều kiện.

Đối với Nhà nước, quản lý bằng kê khai không chỉ giúp chống thất thu, mà còn tạo nền tảng cho hệ thống thuế công bằng, minh bạch và bền vững. Khi mọi hoạt động kinh doanh được phản ánh bằng dữ liệu thực, cơ quan thuế có thể phân tích chính xác doanh thu, lợi nhuận và mức độ đóng góp của từng nhóm ngành, từng địa phương. Từ đó, chính sách thuế được hoạch định khoa học và phù hợp hơn.

Tất nhiên, bất kỳ sự thay đổi nào cũng đi kèm nỗi lo ban đầu. Với nhiều hộ kinh doanh nhỏ, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, việc làm quen với kê khai điện tử, lưu trữ chứng từ hay sử dụng máy tính tiền không hề dễ dàng.

Nếu không có hướng dẫn và hỗ trợ cụ thể, chính họ sẽ là những người chịu tác động đầu tiên trong quá trình chuyển đổi. Vì vậy, cùng với việc ban hành quy định mới, ngành thuế cần tăng cường tuyên truyền, tập huấn để người dân hiểu rõ lợi ích và biết cách thực hiện đúng. Hệ thống kê khai phải được thiết kế thân thiện, dễ sử dụng, phù hợp với trình độ của đa số hộ kinh doanh; chính sách hỗ trợ thiết bị, phần mềm cho hộ nhỏ lẻ cũng cần được tính đến. Và quan trọng hơn cả là tinh thần đồng hành, hướng dẫn tận tình, lấy hỗ trợ làm trọng thay vì xử phạt.

Khi đó, quá trình chuyển đổi từ thuế khoán sang kê khai sẽ không còn là gánh nặng, mà trở thành cơ hội để hộ kinh doanh tiếp cận cách quản lý chuyên nghiệp hơn. Đây cũng là nền tảng để từng bước xây dựng môi trường kinh doanh hiện đại, nơi cơ quan quản lý và người nộp thuế cùng hướng đến mục tiêu chung: một nền tài chính minh bạch, hiệu quả và bền vững.

Gom rác vào bờ, làm sạch môi trường biển

Tuyết Hương



Thuyền máy đi thu gom rác từ các bè nuôi thủy sản ở vịnh Vũng Rô. Ảnh: T.Hương

Hơn 4 tháng qua, ngày nào cũng vậy, trên vịnh Vũng Rô (xã Hòa Xuân) luôn có 2 chiếc thuyền máy luân phiên thu gom hàng tấn rác thải từ hoạt động nuôi tôm hùm trên vịnh.

Đây là mô hình thu gom rác miễn phí trên vịnh Vũng Rô do chính quyền xã Hòa Xuân phối hợp với một đơn vị hỗ trợ triển khai từ tháng 6/2025 đến nay. Hai chiếc thuyền máy cùng đội công nhân được bố trí thu rác hằng ngày từ các bè nuôi thủy sản. Chi phí thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải đi xử lý mỗi ngày khoảng 4 triệu đồng do ông Trần Thiện Toàn, một doanh nhân ở tỉnh Khánh Hòa, tài trợ.

Giữa buổi sáng, chiếc thuyền máy chở anh Trần Văn Lộc rẽ sóng len lỏi qua từng bè nuôi thủy sản để thu gom rác. Từ những bao nylon, tấm xốp cũ đến thức ăn thừa của tôm hùm..., tất cả đều được ngư dân gom lại và trao cho anh. Cứ thế, mỗi ngày hai chiếc thuyền của nhóm anh Lộc càn mần thu gom rác khắp vịnh, không kể nắng mưa. Anh Lộc cho biết: “Bình quân mỗi ngày, chúng tôi thu gom khoảng 3,5 - 4 tấn rác. Sau khi tập kết, toàn bộ số rác này được vận chuyển lên xe đưa đi phân loại và tái

chế, góp phần làm sạch môi trường vịnh”.

Đáng mừng là mô hình thu gom rác không chỉ góp phần làm sạch môi trường biển mà còn giúp ngư dân thay đổi thói quen xả thải, nâng cao ý thức bảo vệ vịnh. Bà Hồ Thị Ngọc Thạch, người dân xã Hòa Xuân cho biết, trước đây vịnh Vũng Rô thường xuyên bị bao phủ

bởi rác thải, nhất là các loại túi nylon và bao bì nhựa trôi nổi, kết thành từng mảng lớn trên mặt nước, gây ô nhiễm nghiêm trọng. Dù chính quyền địa phương đã nhiều lần tổ chức dọn vệ sinh, vớt rác, nhưng chỉ một thời gian ngắn sau, tình trạng này lại tái diễn.

Thức tở, suốt một thời gian dài, việc xử lý rác thải

và bảo vệ môi trường biển ở vịnh Vũng Rô là bài toán nan giải đối với chính quyền địa phương. UBND xã Hòa Xuân thống kê, trong vịnh hiện có 604 chủ bè với khoảng 3.900 ô lồng nuôi thủy sản. Phần lớn lượng rác thải trên vịnh bắt nguồn từ hoạt động nuôi trồng này. Riêng bịch nylon đựng thức ăn cho tôm, cá, mỗi hộ sử

dụng trung bình từ 50 - 100 bịch mỗi ngày, tạo ra khối lượng rác khó kiểm soát và gây ô nhiễm đáng kể cho mặt nước vịnh.

Từ khi triển khai mô hình thu gom rác, ý thức bảo vệ môi trường biển của ngư dân nuôi trồng thủy sản nơi đây đã được nâng lên rõ rệt. Anh Nguyễn Khắc Tường, ngư dân nuôi tôm hùm ở Vũng Rô, chia sẻ: “Trước đây, mỗi ngày bè của tôi thải chừng một ký rác, chẳng biết bỏ đâu nên đành quăng xuống nước. Từ khi có thuyền thu gom, bà con đều chủ động gom lại để chuyển đi. Nhờ vậy, nước trong vịnh sạch hơn, tôm cá trong lồng khỏe mạnh hơn, ai cũng mừng”.

Ông Trần Kim Trọng, Phó Chủ tịch UBND xã Hòa Xuân, cho biết: “Mô hình thu gom rác thải trên vịnh Vũng Rô được triển khai thí điểm từ ngày 1/6/2025. Sau hơn 4 tháng thực hiện, lượng rác trên vịnh đã giảm đáng kể, môi trường biển nơi đây được cải thiện hơn 80%. Thời gian tới, chúng tôi tiếp tục vận động bà con duy trì việc làm ý nghĩa này để bảo vệ môi trường biển tại vịnh Vũng Rô. Địa phương cũng đã báo cáo, đề xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy xã để xin cơ chế, chủ trương về việc thu phí thu gom rác thải phù hợp”.

Lão nông làm giàu từ nuôi đà điểu

Khi sản xuất nông nghiệp theo lối truyền thống không còn hiệu quả, nhiều nông dân đã mạnh dạn chuyển đổi mô hình, thay đổi cây trồng vật nuôi phù hợp nhu cầu thị trường. Nông dân Hoàng Văn Nhiều (SN 1968) ở xã Sơn Thành là người như vậy.

Phạm Thùy

Mạnh dạn chuyển đổi mô hình sản xuất

Nhắc đến ông Hoàng Văn Nhiều, người dân thôn Lạc Đạo, xã Sơn Thành thán phục cách ông đổi mới tư duy làm kinh tế, bắt kịp xu thế hiện đại. Trước đây, gia đình ông gắn bó với nghề nuôi bò nhưng giá cả bấp bênh, dịch bệnh liên miên nên thua lỗ. Sau thời gian tìm hiểu, ông Nhiều quyết định chuyển hướng sang nuôi đà điểu, một mô hình còn mới ở vùng này. Cơ duyên đến vào năm 2021, khi ông tình cờ đọc được thông tin về kỹ thuật nuôi đà điểu trên mạng xã hội. Nhận thấy tiềm năng kinh tế, ông bán đàn bò thu về 150 triệu đồng để đầu tư con giống.

Ban đầu, ông chỉ nuôi thử 4 con đà điểu mái lấy trứng. Đến nay, đàn đà điểu đã phát triển lên 28 con,

trong đó 4 con chuyên đẻ trứng. Mỗi con đẻ khoảng 70 - 80 trứng/năm, giá bán từ 200.000 - 300.000 đồng/trứng. Ngoài ra, ông còn ấp nở bán đà điểu giống với giá từ 1,2 - 1,5 triệu đồng/con, đem lại lợi nhuận cao hơn nhiều lần so với nuôi bò.

Ông Nhiều chia sẻ: “Từ Lạng Sơn, tôi theo gia đình vào Nam lập nghiệp năm 1991 theo diện kinh tế mới. Đến vùng đất Sơn Thành, tôi bắt đầu từ hai bàn tay trắng. Nhờ quãng thời gian phục vụ trong quân đội, tôi rèn luyện được bản lĩnh, tinh thần không ngại khó. Vì thế, khi quyết định chuyển sang nuôi đà điểu, tôi tin mình sẽ làm được”.

Không dừng lại ở đó, ông còn chăn nuôi thêm 100 - 120 con heo thịt mỗi năm, kết hợp trồng mía, nhãn và cây ngăn ngày làm thức ăn cho gia súc. Nhờ vậy, tổng doanh thu hằng năm của gia



Ông Hoàng Văn Nhiều chăm sóc đàn đà điểu của gia đình. Ảnh: P. Thùy

đình đạt từ 700 - 900 triệu đồng. Hiện ông tiếp tục thử nghiệm nuôi hươu sao để đa dạng nguồn thu.

Bắt nhịp công nghệ số

Không chỉ làm kinh tế giỏi, ông Nhiều còn tích cực sử dụng mạng xã hội để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. “Các sản phẩm từ đà điểu, nhất là trứng, của gia đình tôi được nhiều siêu thị và cửa hàng thực phẩm sạch ở TP. Hồ Chí Minh đặt mua. Ban đầu, tôi còn ngại giao dịch qua mạng, nhưng giờ tôi thấy tiện lợi và nhanh

chóng, bán được nhiều hàng hơn”, ông Nhiều chia sẻ.

Trong quá trình chăn nuôi, ông Nhiều thường xuyên tự học kỹ thuật qua mạng, từ cách chăm sóc, phòng bệnh đến chế biến sản phẩm. Nhờ đó, kinh tế gia đình ngày càng ổn định, không còn cảnh “được mùa mất giá”. Ông lo cho 5 người con học hành đầy đủ, trong đó 3 người con gái đã tốt nghiệp đại học và có việc làm ổn định.

Bên cạnh làm kinh tế, ông Nhiều còn là người tích cực với cộng đồng. Ông từng giữ các chức vụ như Chi hội trưởng

Chi hội Cựu chiến binh thôn, đại biểu HĐND xã 2 nhiệm kỳ (từ 2010 - 2021). Ông vận động người dân chỉnh trang nhà cửa, làm đường, giữ gìn nếp sống văn hóa, góp phần giúp xã Sơn Thành đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Nhờ những đóng góp nổi bật, ông nhiều lần nhận được giấy khen của địa phương và bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh. Mới đây, ông Hoàng Văn Nhiều được Trung ương Hội Nông dân Việt Nam trao tặng danh hiệu “Nông dân Việt Nam xuất sắc” năm 2025.

Ông Võ Bá Đạt, Chủ tịch UBND xã Sơn Thành, nhận xét: “Ông Hoàng Văn Nhiều là tấm gương nông dân tiêu biểu của địa phương, không chỉ mạnh dạn trong chuyển đổi mô hình sản xuất mà còn ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ số vào chăn nuôi và tiêu thụ sản phẩm. Mô hình nuôi đà điểu của ông đã chứng minh hướng đi mới mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt, giúp nâng cao thu nhập và ổn định đời sống cho gia đình. Điều đáng quý là ông Nhiều luôn sẵn lòng chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật cho những hộ muốn học hỏi mô hình”.

Học sinh chế tạo MÁY TÁCH VỎ SẦU RIÊNG BÁN TỰ ĐỘNG

Đoàn Văn Thanh

Tại Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Đắc Lắc lần thứ 13 năm 2025 mới đây, thiết bị "Máy tách vỏ sầu riêng bán tự động" của hai em Phạm Anh Thư và Đặng Hoàng Dũng (học sinh lớp 11A1 Trường THCS - THPT Đồng Du) đã được trao giải Nhất bởi hàm lượng khoa học cao, tính ứng dụng lớn.

Tách vỏ sầu riêng là một công đoạn quan trọng trong quy trình chế biến sầu riêng đông lạnh. Tuy nhiên, hiện nay ở các cơ sở vẫn chủ yếu sử dụng cách tách vỏ thủ công bằng dụng cụ cầm tay; nhược điểm của cách thức tách vỏ thủ công này là tốn nhiều sức lực, có năng suất thấp, tiềm ẩn nguy cơ mất vệ sinh và dễ gây thương tích cho người lao động. Để giải quyết những hạn chế này, hai em Phạm Anh Thư và Đặng Hoàng Dũng đã thiết kế, chế tạo ra thiết bị "Máy tách vỏ sầu riêng bán tự động".

Tiến hành khảo sát các loại máy tách vỏ sầu riêng hiện có trên thị trường, Thư và Dũng nhận thấy rằng các mẫu máy tách vỏ hiện vẫn ở mức độ thử nghiệm, thiết kế còn thô sơ và chưa được ứng dụng rộng rãi trong thực tế. Đa số các máy đều hoạt động dựa trên nguyên lý nén và ép, sử dụng lực cơ học, thủy lực hoặc khí nén để làm nứt vỏ. Từ đó, các em nghiên cứu thiết kế loại máy tách vỏ có thể đáp ứng hầu hết các yêu cầu đặt ra như: không gây ảnh hưởng đến chất lượng thịt quả bên trong; hoạt động ổn định; an toàn cho người sử dụng; giúp giảm sức lao động và tăng năng suất; có giá thành phù hợp; bảo trì, bảo dưỡng dễ dàng.

Phạm Anh Thư và Đặng Hoàng Dũng cho biết, để tách vỏ sầu riêng người tách sẽ sử dụng dao hoặc kéo nhọn đâm vào tâm đáy trái sầu riêng rồi cắt dọc theo đường phân chia múi



Đặng Hoàng Dũng và Phạm Anh Thư. Ảnh: V. Thanh

từ đỉnh đến cuống quả, sau đó dùng lực tay để tách các múi theo đường đã cắt. Từ phương pháp tách vỏ thủ công, các em đề xuất cơ cấu mâm tách được làm từ thép không gỉ, với ba lưỡi tách chụm lại nhờ hệ thống lò xo. Khi hoạt động, các mũi tách sẽ đâm chính xác vào tâm đáy của trái sầu riêng, sau đó xuyên sâu vào bên trong quả. Để kéo bung các lưỡi dao đồng thời, các em sử dụng cơ cấu đòn bẩy kết hợp với vòng đệm ở đầu mũi tách. Ba lưỡi dao được bố trí đều theo ba góc, bảo đảm tính chính xác và linh hoạt, phù hợp với từng trái sầu riêng. Các em chọn sử dụng xi lanh điện cơ để đẩy cơ cấu mũi tách bung ra. Việc lựa chọn xi lanh điện phù hợp là vô cùng quan trọng: xi lanh phải có tải trọng đủ lớn để bảo đảm độ bền cũng như cung cấp đủ lực cho cơ cấu mâm tách hoạt động đồng thời có tốc

độ thích hợp để bảo đảm đạt năng suất cao.

Các bước chế tạo máy tách vỏ sầu riêng bán tự động gồm: Lắp ráp khung máy, lắp đặt mâm xoay, hệ thống giá đỡ chịu lực, mâm đỡ, thiết bị điện tử với bộ lập trình PLC FX1N; lắp đặt hệ thống xi lanh điện cơ và lắp vỏ cho khung máy. Máy vận hành bán tự động, được điều khiển bởi bộ điều khiển lập trình PLC FX1N của hãng Mitsubishi. Cách vận hành máy như sau: Đặt sầu riêng vào mâm quay (bảo đảm quả được cố định chắc chắn, không bị xô dịch trong quá trình cắt), nhấn nút khởi động để kích hoạt lưỡi cắt, quan sát quá trình cắt để bảo đảm máy cắt đúng vị trí và không làm hỏng phần ruột sầu riêng; cuối cùng, dừng máy sau khi hoàn thành cắt vỏ.

Máy tách vỏ sầu riêng bán tự động đã được thử nghiệm tại kho sầu riêng



Phạm Anh Thư và Đặng Hoàng Dũng lắp ráp máy tách vỏ sầu riêng bán tự động. Ảnh: V. Thanh

Thiết bị máy tách vỏ sầu riêng bán tự động có tính sáng tạo cao, được thiết kế từ những vật liệu phổ biến, dễ tìm kiếm trên thị trường; cơ chế vận hành đơn giản, dễ sử dụng, phù hợp với nhiều đối tượng người dùng mà không đòi hỏi kỹ năng chuyên môn cao.

của bà Võ Thị Hà tại xã Đức Lập, tỉnh Lâm Đồng. Bà Hà cho biết: "Tại cơ sở, lâu nay nhân công tách vỏ sầu riêng theo cách thủ công, làm việc từ 8 - 9 giờ mỗi ngày, có thể xử lý khoảng 300 kg sầu riêng, tương đương khoảng 170 quả. Trung bình một nhân công có thể xử lý gần 19 quả/giờ. Kết quả thử nghiệm máy tách vỏ sầu riêng bán tự động cho thấy máy có năng suất

vượt trội, trung bình xử lý được khoảng 75 quả/giờ. Như vậy, hiệu suất của máy tách vỏ cao gấp 3,9 lần so với phương pháp thủ công".

Theo đánh giá của Ban tổ chức Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Đắc Lắc lần thứ 13, thiết bị máy tách vỏ sầu riêng bán tự động có tính sáng tạo cao, được thiết kế từ những vật liệu phổ biến, dễ tìm kiếm trên thị trường; cơ chế vận hành đơn giản, dễ sử dụng, phù hợp với nhiều đối tượng người dùng mà không đòi hỏi kỹ năng chuyên môn cao. Đây là một giải pháp công nghệ thiết thực, có khả năng ứng dụng cao trong chuỗi chế biến và phân phối sầu riêng.

Nỗ lực "nước rút"... (Tiếp theo trang 6)

Trong đó, chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường chuyển đổi số...; hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng truyền thống của nền kinh tế và các động lực tăng

trường mới; triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng cho vay nhà ở xã hội, đầu tư hạ tầng, công nghệ số, hỗ trợ liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm... Ngoài ra, ngành ngân hàng đẩy mạnh xử lý nợ xấu, kiểm soát chặt chẽ dòng vốn tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tăng cường thanh tra,

kiểm tra để phát hiện và xử lý nghiêm, dứt điểm các vi phạm, nhất là các hành vi thao túng, găm hàng đẩy giá, buôn lậu, đầu cơ, trục lợi, kinh doanh trái phép... gây bất ổn thị trường vàng.

Bên cạnh đó, các sở, ngành, địa phương, cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác chỉ đạo, điều hành trên cơ sở nắm chắc diễn biến tình hình và số liệu thực tế. Đẩy mạnh

số hóa dữ liệu, thực hiện chủ động, kịp thời các giải pháp về chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ, bảo đảm đồng bộ, hài hòa, hợp lý, hiệu quả nhằm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững của địa phương trong những năm tiếp theo, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân.